

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐÀ NẴNG**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** bà Châu Thị Kim Phượng.

***Thư ký phiên họp:*** ông Nguyễn Văn Liêm - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng tham gia phiên họp:*** bà Lê Thị Mai Trương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 216/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2025 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2026/QĐST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* ông Lâm Th, sinh năm 1964. Có mặt.

- *Người bị yêu cầu:* ông Lâm Văn T, sinh năm 1972. *Vắng mặt.*

Cùng địa chỉ: thôn 9, xã T, thành phố Đà Nẵng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Trương Thị K, sinh năm 1927. *Vắng mặt.*

+ Ông Lâm T, sinh năm 1956. *Vắng mặt.*

+ Bà Lâm Thị H, sinh năm 1947. *Vắng mặt.*

Cùng địa chỉ: thôn 9, xã T, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà Lâm Thị X, sinh năm 1957. *Vắng mặt.*

Địa chỉ: thôn 8, xã T, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà Lâm Thị S, sinh năm 1966. *Vắng mặt.*

Địa chỉ: thôn Bình Hiệp, xã T, thành phố Đà Nẵng.

### **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Theo đơn yêu cầu đề ngày 11/11/2025, bản tự khai, quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, người yêu cầu giải quyết việc dân sự - ông Th trình bày:*

Em của ông là Lâm Văn T, sinh năm 1972 từ nhỏ phát triển bình thường, vẫn đi học, sau đó làm phụ hồ, không hút thuốc, uống rượu hoặc sử dụng các chất kích thích khác. Đến năm 2010, ông T phát bệnh tâm thần, gia đình ông đã đưa ông T đến Bệnh viện tâm thần Hòa Khánh, Đà Nẵng để điều trị, được khoảng 03 năm bệnh của ông T vẫn không khỏi. Sau đó gia đình ông đã đưa ông T vào Bệnh viện tâm thần Quảng Nam cũ để chữa trị. Khi lên cơn tâm thần, ban đêm ông T thường hay đi lang thang ngoài đường, quậy phá, có lúc lấy đá ném mái nhà của hàng xóm, mỗi lần như vậy gia đình phải tìm kiếm đồ dành để đưa ông T về nhà. Những khi ông T lên cơn nặng đồ không nghe thì phải lấy dây trói lại để đưa đi Bệnh viện tâm thần Quảng Nam điều trị. Ở bệnh viện ông T được dùng thuốc thường xuyên nên bệnh có giảm. Sau 01 tháng điều trị, bệnh viện cho xuất viện về nhà, nhưng về được vài ngày bệnh lại tái phát và tiếp tục nhập viện trở lại. Khi không lên cơn thì ông T rất hiền lành, nói nghe lời nhưng khi lên cơn tâm thần thì quậy phá lung tung không ai cản được. Do tình hình bệnh ngày càng nặng nên ông T không tự lo cho bản thân được mà ông phải nấu ăn và đút cho ông T ăn, cho ông T uống thuốc. Ông T tự tắm được nhưng phải nhắc nhở và tắm rất qua loa cho có nên ông phải tự tay hỗ trợ tắm rửa cho ông T. Ông đã đưa ông T vào Làng Hòa Bình Quảng Nam để nhờ chăm sóc, nuôi dưỡng và can thiệp y tế từ ngày 03/12/2025 cho đến nay theo Quyết định số 185/QĐ-LHB ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Giám đốc Làng Hòa Bình Quảng Nam.

Nay ông yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lâm Văn T, sinh ngày 10/3/1972; căn cước công dân số: 049072022516, cấp ngày: 12/4/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; hộ khẩu thường trú: thôn 9, xã T, thành phố Đà Nẵng mất năng lực hành vi dân sự. Đồng thời, ông yêu cầu Tòa án chỉ định ông là người giám hộ, đại diện cho ông Lâm Văn T trong các giao dịch dân sự.

*Tại các bản tự khai ngày 09/12/2025 và các đơn xin giải quyết vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm các ông, bà: Lâm Thị H, Lâm T, Lâm Thị X, Lâm Thị S đều trình bày:*

Ông Lâm Văn T, sinh năm 1972 từ nhỏ phát triển bình thường, vẫn đi học, sau đó làm phụ hồ, không hút thuốc, uống rượu hoặc các chất kích thích khác. Đến năm 2010, ông T phát bệnh tâm thần, gia đình đã đưa ông T đến Bệnh viện tâm thần Hòa Khánh, Đà Nẵng để điều trị, được khoảng 03 năm bệnh của ông T vẫn không khỏi. Sau đó đã đưa ông T vào Bệnh viện tâm thần Quảng Nam cũ để chữa trị. Khi lên cơn tâm thần, ban đêm ông T thường hay đi lang thang ngoài đường, quậy phá, có lúc lấy đá ném mái nhà của hàng xóm, mỗi lần như vậy gia đình phải tìm kiếm

đỡ dành để đưa ông T về nhà. Những khi ông T lên con nặng đỡ không nghe thì phải lấy dây trói lại để đưa đi Bệnh viện tâm thần Quảng Nam điều trị. Ở bệnh viện ông T được dùng thuốc thường xuyên nên bệnh có giảm. Sau 01 tháng điều trị, bệnh viện cho xuất viện về nhà, nhưng về được vài ngày bệnh lại tái phát và tiếp tục nhập viện trở lại. Khi không lên con thì ông T rất hiền lành, nói nghe lời nhưng khi lên con tâm thần thì quậy phá lung tung không ai cản được. Do tình hình bệnh ngày càng nặng nên ông T không tự lo cho bản thân được mà ông Lâm Th phải nấu ăn và đút cho ông T ăn, cho ông T uống thuốc. Ông T tự tắm được nhưng phải nhắc nhở và tắm rất qua loa cho có nên ông Th phải tự tay hỗ trợ tắm rửa cho ông T. Ông Th đã đưa ông T vào Làng Hòa Bình Quảng Nam để nhờ chăm sóc, nuôi dưỡng và can thiệp y tế từ ngày 03/12/2025 cho đến nay theo Quyết định số 185/QĐ-LHB ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Giám đốc Làng Hòa Bình Quảng Nam. Nay các ông, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lâm Văn T mất năng lực hành vi dân sự theo yêu cầu của ông Lâm Th và chỉ định ông Lâm Th là người giám hộ, đại diện cho ông Lâm Văn T trong các giao dịch dân sự.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự:*

- Về tố tụng: từ khi thụ lý việc dân sự đến khi mở phiên họp sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc xác định quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục cấp tổng đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đúng quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng.

- Về nội dung: căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và kết quả thẩm tra tại phiên họp, đề nghị Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 369, 370, 376 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 22, 46, 47, 48, 49, 53, 57, 58, 59 và Điều 136 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, chấp nhận yêu cầu của ông Lâm Th.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết việc dân sự: ông Lâm Văn T cư trú tại: thôn 9, xã T, thành phố Đà Nẵng. Ông Lâm Th yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lâm Văn T mất năng lực hành vi dân sự. Vì vậy, quan hệ pháp luật

giải quyết là “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng theo quy định tại khoản 1 Điều 27, Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Ông Lâm Văn T là em ruột của ông Lâm Th nên ông Th có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lâm Văn T mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2]. Về sự vắng mặt của đương sự: những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành giải quyết vắng mặt họ tại phiên họp.

[2]. Về nội dung: ông Lâm Th yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lâm Văn T bị mất năng lực hành vi dân sự với lý do ông T bị bệnh tâm thần và yêu cầu Tòa án chỉ định ông là người giám hộ cho ông T. Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đà Nẵng đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 84/2025/QĐ-TCGD ngày 04 tháng 12 năm 2025, trưng cầu giám định về tình trạng sức khỏe tâm thần và khả năng nhận thức, thực hiện hành vi đối với ông Lâm Văn T. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 2428/KLGD ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận ông Lâm Văn T như sau:

“\* Thời điểm hiện tại:

a. *Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Tâm thần phân liệt thể không biệt định, giai đoạn sa sút trí tuệ (F20.3 - ICD-10).*

b. *Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Mất khả năng nhận thức, làm chủ hành vi”.*

Do đó, căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của ông Lâm Th về việc tuyên bố ông Lâm Văn T mất năng lực hành vi dân sự.

[3]. Về việc giám hộ: tại các Bản nhận xét ngày 10/11/2025, hàng xóm của ông T đều xác nhận mẹ của ông T là bà Trương Thị K đã 98 tuổi, nằm liệt giường như người thực vật và tại biên bản xác minh ngày 20/01/2026 xác định “*Bà Trương Thị K do tuổi cao sức yếu đã nằm một chỗ, không còn cử động hay nhận thức được gì...*” nên bà K không thể giám hộ cho ông T được. Ông Th và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều thống nhất yêu cầu Tòa án chỉ định ông Lâm Th là người giám hộ, đại diện cho ông Lâm Văn T. Ông Th có đủ điều kiện làm người giám hộ theo quy định tại các Điều 46, 49 và Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015. Do đó, cử ông Lâm Th là người giám hộ cho ông Lâm Văn T. Ông

Thực hiện nghĩa vụ và quyền của người giám hộ theo quy định tại các Điều 57, 58 và Điều 59 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4]. Về chi phí tố tụng: Chi phí trưng cầu giám định là 1.850.000 (*Một triệu tám trăm năm mươi nghìn*) đồng ông Lâm Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5]. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: ông Lâm Th được miễn nộp tạm ứng lệ phí, lệ phí Tòa án do là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 376 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án; các Điều 22, 46, 47, 48, 49, 53, 57, 58, 59 và Điều 136 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của ông Lâm Th về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*”.

Tuyên bố: ông Lâm Văn T, sinh ngày: 10/3/1972; căn cước công dân số: 049072022516, cấp ngày: 12/4/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; hộ khẩu thường trú: thôn 9, xã T, thành phố Đà Nẵng là người mất năng lực hành vi dân sự.

Ông Lâm Th, sinh ngày: 10/5/1964; căn cước công dân số: 049064001903, ngày cấp: 22/5/2024, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; hộ khẩu thường trú: thôn 9, xã T, thành phố Đà Nẵng là người giám hộ cho ông Lâm Văn T. Ông Lâm Th được đại diện cho ông Lâm Văn T trong việc xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự và thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại các Điều 57, 58 và Điều 59 Bộ luật Dân sự năm 2015 nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông T.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: ông Lâm Th được miễn nộp do là người cao tuổi.

- Chi phí trưng cầu giám định: 1.850.000 (*Một triệu tám trăm năm mươi nghìn*) đồng ông Lâm Th đã nộp xong.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền hoãn thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 6 - Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 6 - Đà Nẵng;
- UBND xã T, TP. Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

*(Đã ký)*

**Châu Thị Kim Phụng**